

Bản án số: 52/2020/HSST
Ngày: 06-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Nguyễn Văn Tám

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa : bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Bạch H (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1986 tại B. Nơi đăng ký thường trú: 441/13 Trần Phú, phường T, thành phố V, tỉnh B. Chỗ ở trước khi bị bắt: không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Trương Văn M (đã chết); Mẹ: Đồng Thị B, sinh năm 1956. Vợ: Võ Thị Bích P, sinh năm 1991, có 03 (ba) con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 11/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 311/2016/QĐ-TA; Chấp hành xong ngày 29/9/2019. Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị bắt ngày 27 tháng 01 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.V. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Đỗ Phú Q, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: 441/36/2 Trần Phú, phường T, thành phố V, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/01/2020, anh Đỗ Phú Q (sinh năm 1970) đi chơi về và dựng xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 72E1-523.37 trước cửa nhà tại địa chỉ 441/36/2 Trần Phú, phường T, thành phố V rồi vào nhà,

chìa khóa vẫn cắm trên xe và không có ai trông coi. Lợi dụng sơ hở của anh Q, Trương Bạch H đã lén lút lấy trộm xe của anh Q rồi điều khiển xe đến tiệm Game bắn cá trên đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường T, thành phố V để chơi bắn cá. Khi phát hiện bị mất tài sản, anh Q đã đến Công an phường Thắng Nhì để trình báo. Qua xác minh, Công an phường Thắng Nhì phát hiện Trương Bạch H cùng tang vật tại tiệm Game bắn cá trên đường Xô Viết Nghệ Tĩnh nên đã thu giữ tang vật và đưa H về trụ sở để làm việc.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG-TTHS ngày 14/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Vũng Tàu thì giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển kiểm soát 72E1-523.37 là 20.500.000 đồng.

Lời khai của Trương Bạch H phù hợp lời khai bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 10-4-2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố **Trương Bạch H** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS;

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và không có ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. V giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trương Bạch H đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**”;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Trương Bạch H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”;

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ được chiếc xe Honda và đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh Đỗ Phú Q.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Phú Q không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng người đúng tội và các bị cáo chỉ xin HĐXX giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra Công an thành phố V, tỉnh B, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã xác định được hành vi của bị cáo như sau: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/01/2020 tại địa chỉ 441/36/2 Trần Phú, phường T, thành phố V, Trương Bạch H lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 72E1-523.37 trị giá 20.500.000 đồng của anh Đỗ Phú Q. Hành vi của bị cáo Trương Bạch H đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Do đó quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đối với bị cáo Trương Bạch H về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức xã hội, có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc nhiều lần nhưng do bản tính thích hưởng thụ lại lười lao động chân chính nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo bất chấp đi vào con đường phạm tội. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

[4.1]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : không.

[4.2]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên xem xét áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh Đỗ Phú Q là phù hợp.

[7]. Trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Phú Q không yêu cầu nên không xem xét.

[6.] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Trương Bạch H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**” ;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

- Xử phạt: Trương Bạch H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 01 năm 2020.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Anh Đỗ Phú Q không yêu cầu nên không xem xét.

- **Xử lý vật chứng:** đã giải quyết xong.

- **Án phí HSST:** bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án tỉnh B xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B
- Công an tỉnh B(PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

NGUYỄN THỊ THÙY TRANG